

Gỗ công nghiệp: Ưu nhược điểm, phân loại, ứng dụng báo giá [year]

Gỗ công nghiệp được sản xuất từ phụ phẩm gỗ tự nhiên như dăm gỗ và bột gỗ, kết hợp với keo kết dính chuyên dụng. Vật liệu này có chi phí thấp hơn 30 - 50% so với gỗ tự nhiên.

Tuổi thọ trung bình của gỗ công nghiệp dao động từ 10 đến 20 năm. Sản phẩm đáp ứng hầu hết các phong cách thiết kế từ hiện đại đến cổ điển. Gỗ công nghiệp có khả năng chịu lực thấp hơn gỗ tự nhiên, tuổi thọ ngắn hơn và khó khắc phục khi hư hỏng.

Gỗ công nghiệp hiện được sản xuất với 7 phân loại chính gồm: MDF, HDF, Plywood, ván dăm Okal/PB, ván CDF, gỗ ghép thanh và ván ô tim (block board). Sản phẩm có đa dạng bề mặt lớp phủ như Melamine, Veneer, UV, Laminate, Acrylic và các loại sơn phủ PU, 2K.



Gỗ công nghiệp là giải pháp vật liệu nội thất thay thế gỗ tự nhiên

Giá gỗ công nghiệp dao động từ 200.000 đến 2.500.000 VNĐ tùy loại, phù hợp với nhiều phân khúc khách hàng. Particle Board (Okal / PB) có giá rẻ nhất 200.000 – 450.000 VNĐ/tấm, MDF dao động 230.000 – 500.000 VNĐ/tấm, trong khi CDF và gỗ ghép thanh thuộc phân khúc cao cấp với giá từ 900.000 – 2.500.000 VNĐ/m³.



7 loại gỗ công nghiệp sử dụng phổ biến trên thị trường

Bảng so sánh về ưu, nhược điểm của 7 loại gỗ công nghiệp

Loại gỗ	Ưu điểm chính	Nhược điểm chính
MDF	Giá rẻ Bề mặt phẳng mịn, dễ gia công Thẩm mỹ cao Có loại chống ẩm, chống cháy.	Chịu lực kém Kỵ ẩm (loại thường)
HDF	Hạn chế cong vênh và co ngót Cách âm, cách nhiệt Chống mối mọt	Giá cao hơn MDF Khó gia công chi tiết nhỏ, cần máy móc hiện đại

	Bề mặt nhẵn mịn Bền, chịu lực tốt.	
Plywood	Kết cấu nhiều lớp, dẻo dai, ổn định Chống ẩm tốt Chịu lực cao, bền Ứng dụng linh hoạt	Bề mặt không mịn, cần phủ hoàn thiện Khó thi công chi tiết Giá cao.
PB (Okal)	Giá rẻ Ít cong vênh, không co ngót Bề mặt phẳng Dễ vệ sinh, chống xước nhẹ	Chịu lực kém, cạnh dễ sứt Không phù hợp môi trường ẩm
CDF	Chịu nước, chống ẩm tốt Cứng, bền Dễ gia công.	Giá cao Ít phổ biến Trọng lượng nặng.
Gỗ ghép thanh	Giữ đặc tính gỗ tự nhiên Bề mặt phẳng, mịn Chịu nhiệt, chống mối mọt khá tốt	Chịu lực kém Vân gỗ, màu sắc không đồng nhất
Block board	Giá hợp lý Nhẹ, dễ thi công Độ bền cơ học tốt Ứng dụng linh hoạt.	Chống ẩm kém Bề mặt dễ mẻ Khó gia công phức tạp

Gỗ công nghiệp có cấu tạo như thế nào?

Gỗ công nghiệp có cấu tạo từ phụ phẩm gỗ tự nhiên như dăm gỗ, bột gỗ, cành ngọn được nghiền nhỏ, trộn keo kết dính và ép dưới áp suất cao. Các nguyên liệu này được phối trộn với keo chuyên dụng như Urea Formaldehyde, Melamine hoặc Phenol Formaldehyde. Hỗn hợp sau đó được bổ sung phụ gia chống ẩm và chống mối mọt. Cuối cùng, toàn bộ được ép dưới nhiệt độ cao để tạo thành tấm ván đồng nhất.



Gỗ công nghiệp được dùng rộng rãi cho nhiều hạng mục thi công công trình

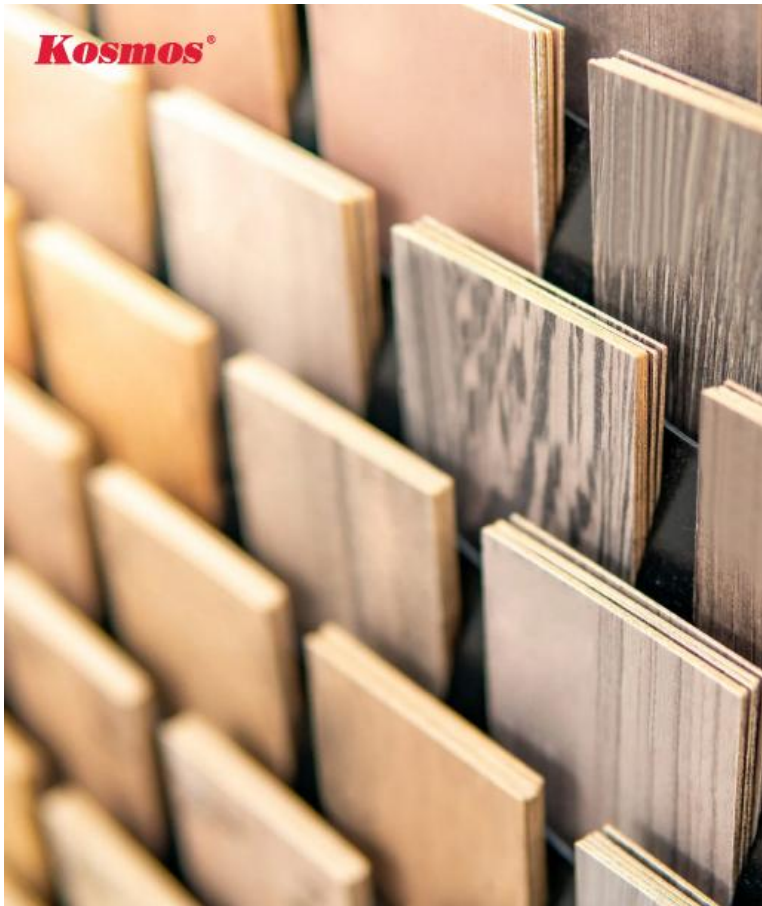
Theo báo cáo từ Mordor Intelligence, quy mô thị trường sản gỗ toàn cầu năm 2024 được định giá khoảng 53,45 tỷ USD và dự kiến tăng trưởng lên đến 67,49 tỷ USD vào năm 2029, tương ứng với tốc độ CAGR hơn 4,8% trong giai đoạn dự báo 2024 – 2029.

Ván gỗ công nghiệp có ưu điểm gì?

Ván gỗ công nghiệp được ưa chuộng trong thi công và trang trí nội thất nhờ sở hữu 7 ưu điểm sau:

1. **Chi phí hợp lý:** Ván gỗ công nghiệp được dùng để thay thế gỗ tự nhiên với giá thành thấp hơn từ 30 – 50%, phù hợp với nhiều phân khúc khách hàng từ phổ thông đến cao cấp.

2. **Chất lượng sản phẩm đồng đều:** Được sản xuất theo dây chuyền công nghiệp hiện đại, ván gỗ đảm bảo độ ổn định cao, ít gặp tình trạng nứt nẻ, co ngót hay mối mọt.
3. **Đa dạng mẫu mã, màu sắc:** Có hàng trăm lựa chọn về màu sắc, vân gỗ, bề mặt phủ (Melamine, Laminate, Acrylic...) giúp dễ dàng đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ khác nhau.
4. **Thi công nhanh chóng:** Vật liệu nhẹ, dễ cắt ghép, thuận tiện trong quá trình lắp đặt, nhờ đó tiết kiệm 20 – 30% thời gian thi công so với gỗ tự nhiên.
5. **Tính ứng dụng linh hoạt:** Sử dụng rộng rãi trong nội thất gia đình, văn phòng, showroom... từ vách ngăn, ốp tường, sàn nhà đến tủ bếp, kệ, bàn ghế.
6. **Độ bền ổn định:** Nhiều dòng ván như MDF lõi xanh chống ẩm hay HDF có khả năng chịu lực, chống cong vênh tốt, tuổi thọ trung bình 10 – 20 năm.
7. **Thân thiện với môi trường:** Do tận dụng gỗ rừng trồng và nguyên liệu tái chế, ván gỗ công nghiệp góp phần hạn chế khai thác gỗ tự nhiên, giảm áp lực lên tài nguyên rừng.



7 ƯU ĐIỂM NỔI BẬT CỦA GỖ CÔNG NGHIỆP

- ✓ Chi phí hợp lý
- ✓ Chất lượng sản phẩm đồng đều
- ✓ Đa dạng mẫu mã, màu sắc
- ✓ Thi công nhanh chóng
- ✓ Tính ứng dụng linh hoạt
- ✓ Độ bền ổn định
- ✓ Thân thiện với môi trường

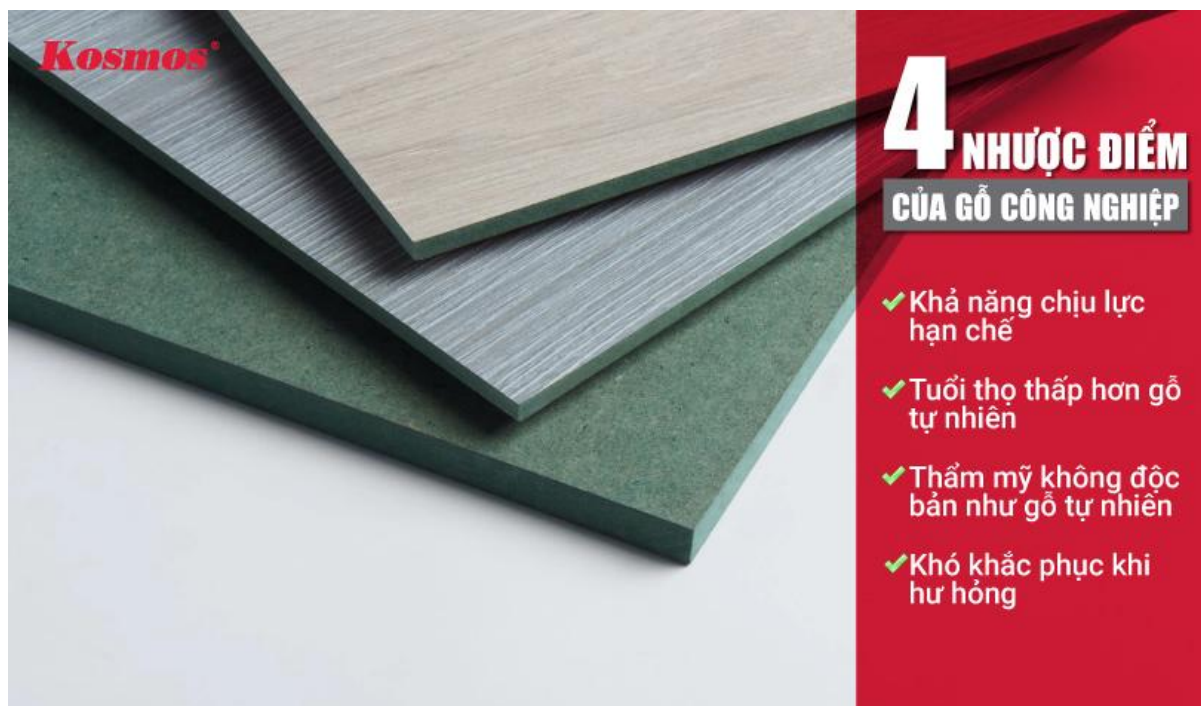
7 ưu điểm nổi bật của các dòng gỗ công nghiệp

Nhược điểm của gỗ công nghiệp là gì?

Gỗ công nghiệp có 4 hạn chế nhà đầu tư cần cân nhắc kỹ lưỡng:

1. **Khả năng chịu lực hạn chế:** So với gỗ tự nhiên, gỗ công nghiệp thường có độ bền cơ học thấp hơn, nhất là trong môi trường ẩm ướt hoặc khi chịu tải trọng lớn. Một số dòng gỗ ván ép hoặc MDF chỉ đạt cường độ uốn tĩnh khoảng 18–22 MPa, thấp hơn đáng kể so với gỗ tự nhiên cứng (30–80 MPa).
2. **Tuổi thọ thấp hơn gỗ tự nhiên:** tuổi thọ trung bình thường chỉ dao động khoảng 10–15 năm, ngắn hơn nhiều so với gỗ tự nhiên có thể bền đến hàng chục năm hoặc cả thế kỷ.
3. **Thẩm mỹ không độc đáo như gỗ tự nhiên:** Vẻ đẹp của gỗ công nghiệp chủ yếu đến từ lớp phủ bề mặt nên độ chân thật và sang trọng khó sánh bằng vân gỗ tự nhiên.

4. **Khó khắc phục khi hư hỏng:** Gỗ công nghiệp khi bị phồng rộp hoặc nứt gãy rất khó phục hồi. Trong hầu hết trường hợp, sản phẩm cần được thay mới hoàn toàn. Gỗ tự nhiên có thể chà nhám, đánh bóng hoặc sơn phủ lại để tái sử dụng.



7 nhược điểm cần lưu ý của các dòng gỗ công nghiệp

Có mấy loại gỗ công nghiệp?

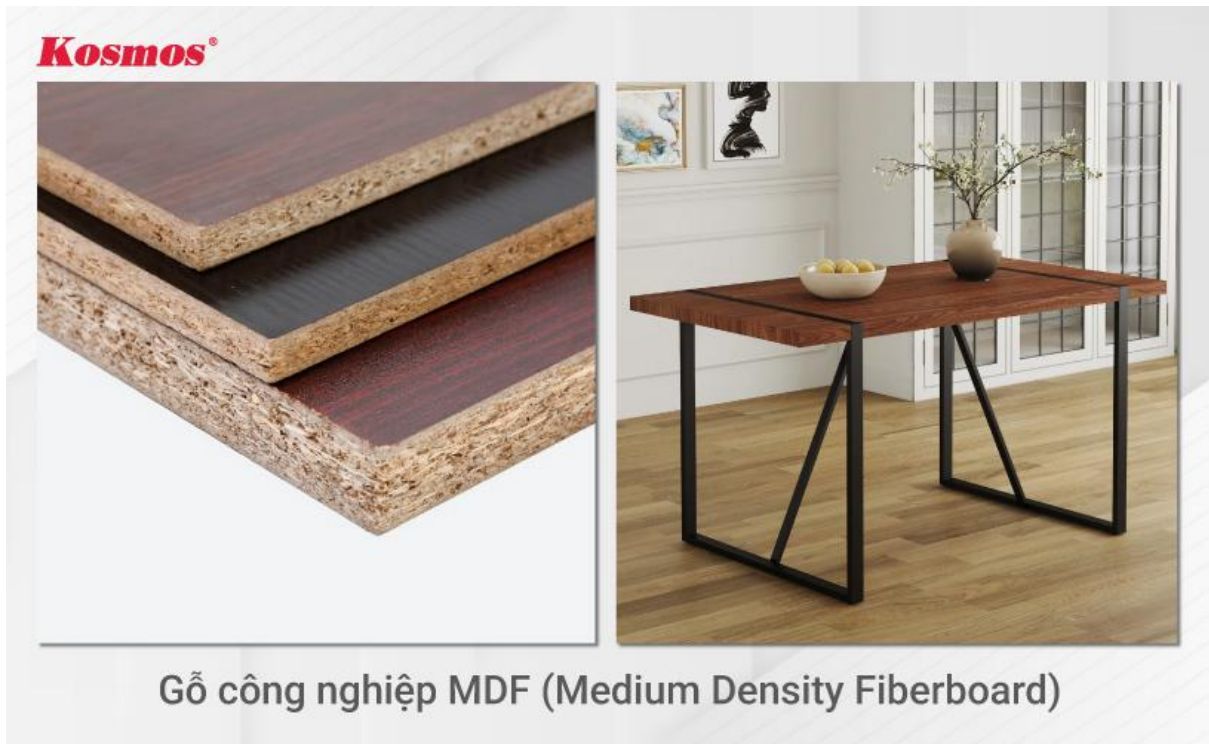
Gỗ công nghiệp được sản xuất với 7 phân loại khác nhau, bao gồm: Gỗ công nghiệp MDF, HDF, Plywood, ván dăm Okal / PB, ván gỗ CDF, gỗ ghép thanh và ván ô tim. Mỗi loại sở hữu cấu tạo, đặc tính và mức giá riêng, phù hợp cho từng nhu cầu sử dụng.

Gỗ công nghiệp MDF (Medium Density Fiberboard)

Gỗ công nghiệp MDF là một trong những loại gỗ công nghiệp phổ biến nhất hiện nay. Vật liệu này có 70 – 75% bột gỗ nghiền mịn (thu từ cành, nhánh và phần gỗ dư thừa trong sản xuất gỗ thịt). Phần còn lại là keo kết dính, chất bảo vệ gỗ và phụ gia chuyên dụng.

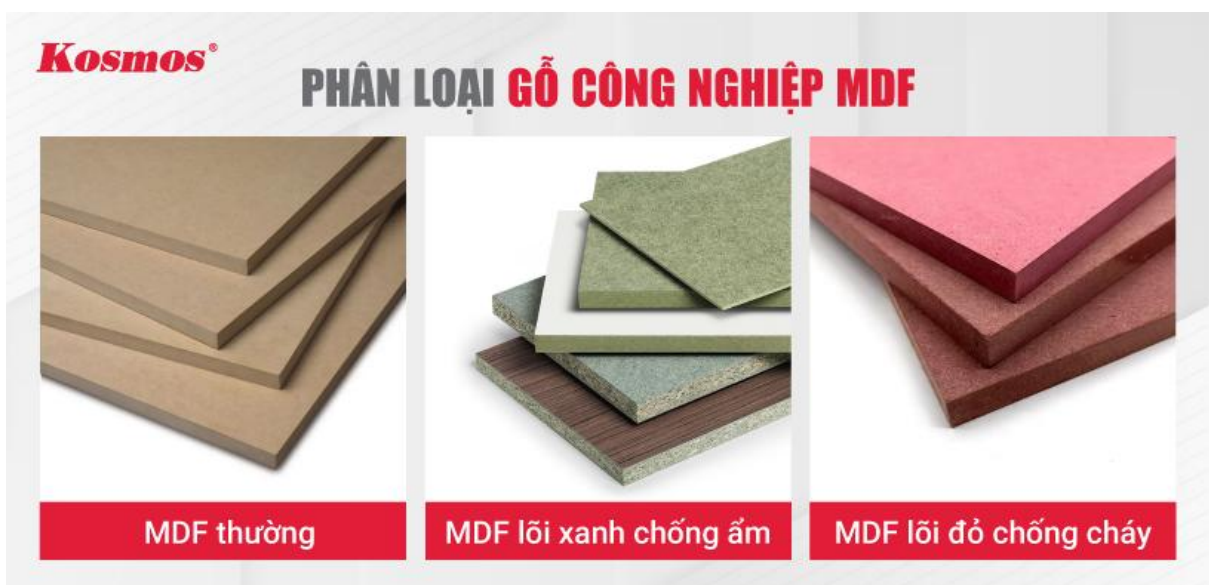
Hỗn hợp được nén ép dưới **áp suất nóng ép (hot-pressing pressure)** thường dao động khoảng **3–6 MPa** (tương đương ~30–60 kgf/cm²) tùy quy trình, độ dày, loại vật

liệu và keo sử dụng. Vì vậy mà ván gỗ MDF có bề mặt nhẵn mịn, dễ thi công và có độ ổn định cao.



Gỗ công nghiệp MDF có bề mặt nhẵn mịn, dễ thi công

MDF được phân chia thành 3 dòng sản phẩm là **MDF thường**, **MDF lõi xanh kháng ẩm**, **MDF lõi đỏ chống cháy**, đáp ứng những điều kiện sử dụng khác nhau như thiết kế nội thất chung cư văn phòng, tủ bếp, bàn ghế và các sản phẩm gỗ công nghiệp thông dụng



3 dòng gỗ công nghiệp MDF dựa trên cấu trúc lõi

Gỗ công nghiệp HDF (High Density Fiberboard)

Gỗ công nghiệp HDF (Ván sợi mật độ cao) là một loại cốt gỗ công nghiệp được sản xuất từ bột gỗ tự nhiên đến từ rừng trồng. Nguyên liệu gỗ được nghiền mịn, trộn cùng keo chuyên dụng và ép dưới áp suất cao, tạo ra tấm ván có độ đặc chắc. Thành phần của HDF chứa từ 80 – 85% bột gỗ tự nhiên, giúp đảm bảo tính an toàn cho sức khỏe và thân thiện với môi trường.

Gỗ HDF là lựa chọn phù hợp cho những công trình đề cao độ bền và tính thẩm mỹ, đặc biệt phù hợp với các hạng mục nội thất cần khả năng chống ẩm và chống mối mọt tốt.



Gỗ công nghiệp HDF (High Density Fiberboard)

Gỗ công nghiệp HDF có độ bền cao, thẩm mỹ lâu dài

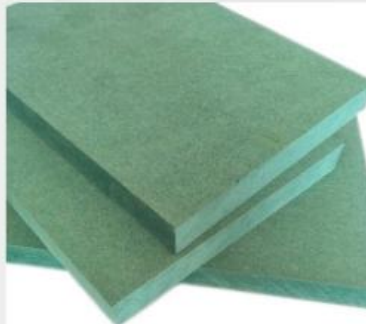
Gỗ công nghiệp HDF hiện được sản xuất với 3 dòng khác nhau bao gồm **HDF tiêu chuẩn**, **Green HDF (cốt xanh)** và **Black HDF (cốt đen - CDF)** nhằm đáp ứng đa dạng nhu cầu từ ván nội thất đến lót sàn.

Kosmos®

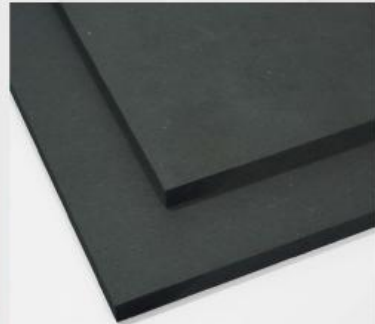
PHÂN LOẠI GỖ CÔNG NGHIỆP HDF



HDF tiêu chuẩn



Green HDF (cốt xanh)



Black HDF/CDF (cốt đen)

3 dòng gỗ công nghiệp HDF được ứng dụng nhiều

Gỗ công nghiệp Plywood (gỗ dán)

Gỗ công nghiệp Plywood là một trong những dòng vật liệu gỗ công nghiệp cao cấp, được hình thành từ nhiều lớp gỗ mỏng (veneer) ép chặt bằng keo chuyên dụng. Các lớp này được sắp xếp vuông góc hoặc chéo thớ vên với nhau, nhờ đó tấm ván đạt được độ ổn định cao, hạn chế tối đa cong vênh, co ngót và tăng khả năng chịu lực.

Không chỉ ứng dụng trong sản xuất đồ nội thất, Plywood còn là giải pháp quan trọng trong xây dựng, điển hình như làm cốt pha, vách ngăn hoặc các hạng mục yêu cầu độ bền cao. Với dòng Plywood chịu nước, vật liệu này còn được dùng cho những hạng mục ngoài trời với độ bền bỉ vượt trội so với MDF hay MFC.

Kosmos®



Gỗ công nghiệp Plywood (gỗ dán)

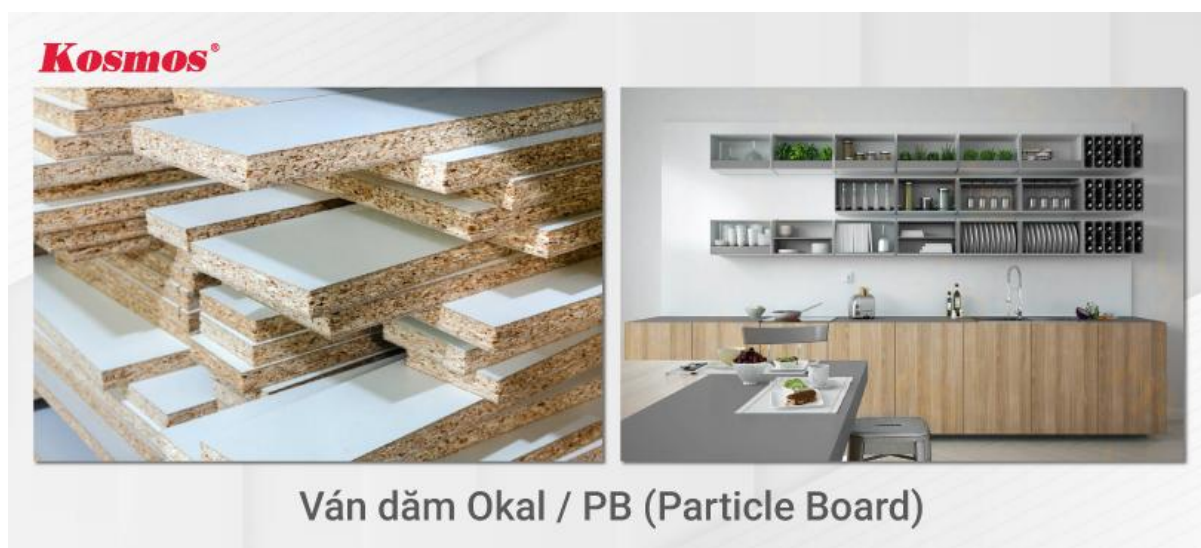
Gỗ công nghiệp Plywood cấu tạo từ nhiều lớp veneer gỗ ép chặt

Ván dăm Okal / PB (Particle Board)

Ván dăm Okal được sản xuất từ các nguyên liệu gỗ tự nhiên như dăm bào, mùn cưa, vỏ cây hoặc gỗ vụn. Những nguyên liệu này được nghiền nhỏ, trộn keo và phụ gia chuyên dụng, sau đó ép dưới áp suất cao để hình thành tấm ván có bề mặt phẳng và độ ổn định nhất định. Ván dăm Okal có 4 đặc điểm nổi bật gồm:

1. **Bề mặt khá phẳng**, tương đối mịn, dễ thi công và gia công.
2. **Trọng lượng nhẹ**, thuận tiện trong khâu vận chuyển và lắp đặt.
3. Độ dày đa dạng, phổ biến trong khoảng **9mm, 12mm, 18mm đến 25mm**.
4. Thường được **phủ bề mặt** bằng sơn, veneer, laminate hay melamine.

Ván dăm Okal được sử dụng trong sản xuất nội thất văn phòng, tủ kệ, vách ngăn hoặc làm lớp cốt cho các bề mặt trang trí. Với ưu điểm chi phí thấp và tính ứng dụng cao, đây là lựa chọn phù hợp cho những công trình cần tối ưu kinh tế nhưng vẫn đảm bảo tính thẩm mỹ.



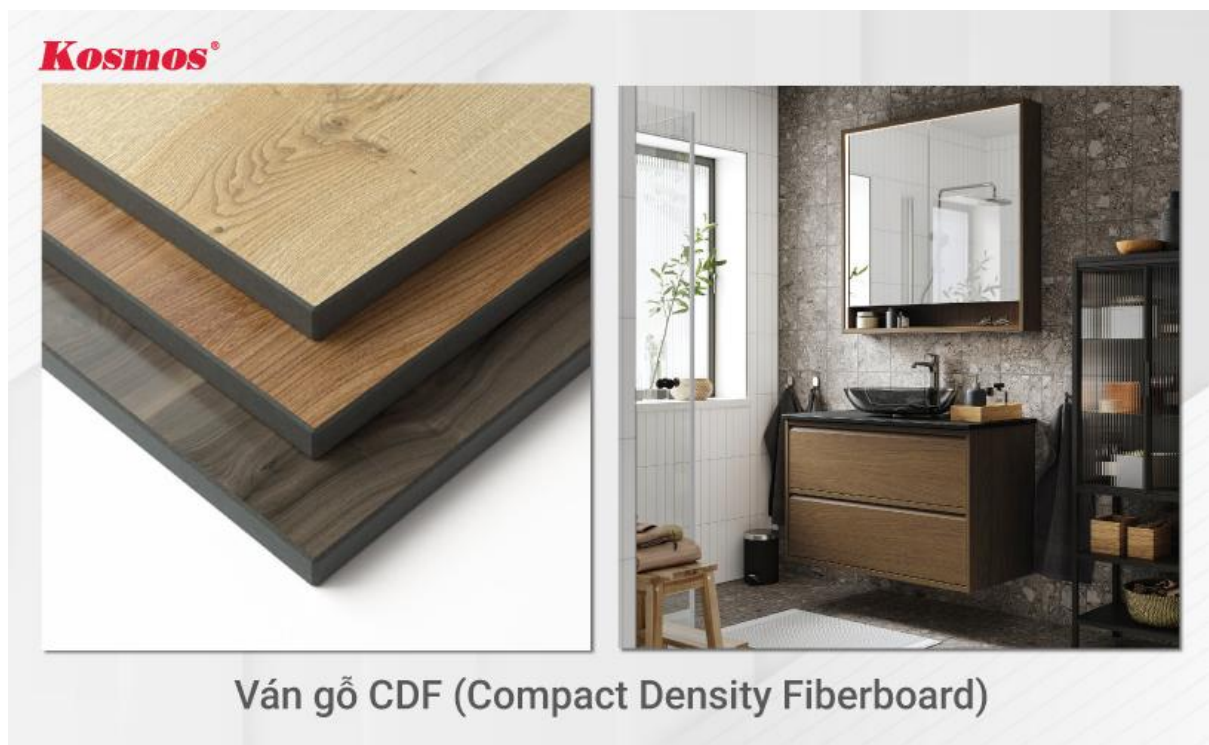
Ván dăm Okal thường được ứng dụng trong sản xuất nội thất

Ván gỗ CDF (Compact Density Fiberboard)

Ván gỗ CDF là phiên bản cải tiến vượt trội của HDF đen (Black HDF). Được sản xuất bằng công nghệ nén ép đặc biệt, CDF sở hữu kết cấu dày đặc, độ cứng vượt

trội nhưng vẫn giữ được trọng lượng nhẹ và độ dày mỏng. Nhờ vậy, vật liệu này ngày càng được ưa chuộng trong các công trình nội thất cao cấp, đặc biệt là ở những vị trí thường xuyên tiếp xúc với độ ẩm.

Do giá thành khá cao, cốt gỗ CDF chưa được ứng dụng rộng rãi trên thị trường, chủ yếu xuất hiện trong các công trình nội thất cao cấp. Loại vật liệu này thường được lựa chọn cho những hạng mục cần cất gọt tinh xảo, đòi hỏi tính thẩm mỹ cao như vách ngăn bàn pha cà phê, khu vực bồn rửa tay hay không gian bếp.



Ván gỗ CDF là dòng gỗ công nghiệp ứng dụng cho các công trình cao cấp

Gỗ ghép thanh

Gỗ ghép thanh là loại vật liệu được tạo thành từ nhiều thanh gỗ tự nhiên nhỏ đã qua xử lý, liên kết lại với nhau bằng keo chuyên dụng và ép dưới áp suất cao. Quy trình này giúp tạo nên những tấm gỗ có kích thước lớn, đồng đều về độ dày, hạn chế tối đa cong vênh, co ngót so với gỗ nguyên khối.

Các loại gỗ được sử dụng để sản xuất gỗ ghép thanh gồm gỗ cao su, xoan, thông, keo, quế hay gỗ trắc. Trong quá trình sản xuất, các thanh gỗ nhỏ sẽ trải qua nhiều công đoạn như cắt ghép, xử lý bề mặt, chà nhám, sơn phủ và ép dán.

Kosmos®



Gỗ ghép thanh

Gỗ ghép thanh được tạo thành từ nhiều thanh gỗ tự nhiên nhỏ

Ván ô tim (Block board)

Ván ô tim là dòng gỗ công nghiệp cao cấp được cấu tạo từ phần lõi gồm nhiều thanh gỗ tự nhiên ghép lại, nén chặt, sau đó phủ lên trên và dưới bằng lớp veneer mỏng. Nhờ cấu trúc này, ván sở hữu độ bền chắc ổn định, ít cong vênh và có khả năng chịu lực tốt. Đây là lý do loại ván này ngày càng được ứng dụng rộng rãi trong sản xuất nội thất như bàn làm việc, tủ, giường hay vách ngăn.

Kosmos®



Ván ô tim (Block board)

Ván ô tim có lõi được làm từ nhiều thanh gỗ tự nhiên nén chặt

Có mấy loại lớp phủ bề mặt gỗ công nghiệp?

Để tăng tính thẩm mỹ, bảo vệ lõi gỗ và nâng cao tuổi thọ, gỗ công nghiệp thường được phủ 6 loại bề mặt sau:

1. **Melamine:** Có khả năng chống trầy xước, chống ẩm và giữ màu sắc bền lâu, dễ vệ sinh và đa dạng hoa văn.
2. **Veneer:** Mang đến vẻ đẹp tự nhiên, sang trọng từ gỗ thật nhưng vẫn giữ được sự ổn định của gỗ công nghiệp.
3. **UV:** Thân thiện môi trường, bề mặt bóng sáng, có khả năng bảo vệ ván phủ trước ánh sáng, nước và nhiệt độ, thích hợp cho nhiều ứng dụng nội thất cao cấp.
4. **Laminate:** Bền, chống mài mòn tốt và đa dạng hoa văn.
5. **Acrylic:** Bề mặt bóng gương, sắc màu tươi sáng và khả năng chống trầy xước tốt.
6. **Sơn phủ (PU, bột, 2K):** Có độ bền cao, chống ẩm mốc, chống mối mọt hiệu quả.



6 loại lớp phủ bề mặt gỗ công nghiệp phổ biến

Ứng dụng của gỗ công nghiệp là gì?

Bảng ứng dụng của 7 loại gỗ công nghiệp hiện nay

Loại gỗ công nghiệp	Ứng dụng
MDF	Bàn, tủ, giường, kệ, vách ngăn, trần nhà, cửa nội thất, sàn nhà
HDF	Ván sàn, ốp tường, ốp trần, mặt bậc cầu thang
Plywood (ván dán)	Bàn ghế, giường, tủ, kệ, ốp tường, sàn, trần, cốp pha, vách ngăn, gác xép
Ván Dăm (Okal/PB)	Tủ quần áo, giường, bàn, ghế, kệ, vách ngăn, trần giả, sàn tạm thời
CDF	Ván sàn chịu nước, tấm ốp trang trí khu vực ẩm, vách trang trí điêu khắc
Gỗ ghép thanh	Bàn, ghế, giường, tủ, vách ngăn, sàn, ốp tường, ốp trần
Block board (ván ô tim)	Bàn làm việc, tủ, giường, vách ngăn

Giá thành ván gỗ công nghiệp là bao nhiêu?

Giá thành ván gỗ công nghiệp khá đa dạng, phụ thuộc vào loại ván, độ dày, lớp phủ bề mặt và thương hiệu sản xuất. Mức giá được Kosmos cập nhật vào tháng 9/2025 như sau:

- MDF:** 230.000 – 500.000 VNĐ/tấm (1220 x 2440 mm, độ dày 9 – 25 mm).
- HDF:** 400.000 – 900.000 VNĐ/tấm, dùng nhiều trong lát sàn và nội thất cao cấp.
- Plywood (ván dán):** 250.000 – 600.000 VNĐ/tấm, tùy loại gỗ dán và số lớp.
- Particle Board (Okal/PB):** 200.000 – 450.000 VNĐ/tấm, là loại có giá rẻ nhất.

5. **CDF:** 900.000 – 1.500.000 VNĐ/tấm, do đặc tính chịu nước và độ bền cao.
6. **Gỗ ghép thanh:** 1.000.000 – 2.500.000 VNĐ/m³, tùy loại gỗ tự nhiên ghép.
7. **Blockboard (ván ô tim):** 450.000 – 800.000 VNĐ/tấm.

Thắc mắc thường gặp về gỗ công nghiệp

Cách sử dụng và bảo dưỡng nội thất gỗ công nghiệp là gì?

Để sử dụng và bảo dưỡng nội thất gỗ công nghiệp hiệu quả, người dùng cần chú ý đến 5 điều sau:

1. **Vệ sinh thường xuyên:** Lau chùi bụi bẩn định kỳ để tránh tích tụ gây mất thẩm mỹ, đồng thời ngăn ẩm mốc và mối mọt phát triển. Nên sử dụng dung dịch tẩy rửa chuyên dụng thay vì giấy nhám để giữ bề mặt sáng đẹp.
2. **Đánh bóng bề mặt định kỳ:** Thực hiện 2 – 3 lần/năm giúp bề mặt nội thất luôn mới và bền. Việc này không chỉ nâng cao tính thẩm mỹ mà còn bảo vệ lớp phủ bên ngoài.
3. **Tránh ánh nắng trực tiếp:** Ánh nắng dễ làm bạc màu, cong vênh và nứt gỗ. Nếu đặt ở nơi có ánh sáng mạnh, nên che chắn bằng rèm hoặc vải phủ.
4. **Kiểm soát độ ẩm xung quanh:** Độ ẩm cao là nguyên nhân hàng đầu gây nấm mốc và hư hỏng. Người dùng nên duy trì độ ẩm ổn định trong phòng.
5. **Sơn phủ hoặc làm mới định kỳ:** Với các sản phẩm thông thường, có thể sơn lại sau vài năm sử dụng để duy trì độ bền và tính thẩm mỹ.



5 lưu ý khi sử dụng và bảo dưỡng gỗ công nghiệp

Có các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng gỗ công nghiệp nào?

Có 6 tiêu chuẩn đánh giá chất lượng gỗ công nghiệp thường tập trung vào an toàn sức khỏe và độ bền sản phẩm:

1. **Phát thải Formaldehyde (E0, E1, E2, Carb P2):** Quy định mức độ an toàn, E0 và E1 đạt chuẩn thân thiện môi trường, trong khi E2 ít được khuyến khích sử dụng.
2. **Độ trương nở:** Đo khả năng hút nước, ván chất lượng cao sẽ ít nở.
3. **Độ bền uốn:** Đánh giá khả năng chịu lực khi uốn cong.
4. **Liên kết nội:** Kiểm tra độ chắc giữa các lớp, tránh bong tách.
5. **Mô đun đàn hồi:** Xác định độ cứng và độ đàn hồi.
6. **Tỷ trọng ván:** Thể hiện khối lượng riêng, ảnh hưởng đến độ bền và ổn định.



6 tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của gỗ công nghiệp

Đơn vị nào phân phối gỗ công nghiệp cao cấp, đẹp và bền bỉ?

Kosmos Việt Nam hiện sở hữu mạng lưới hơn 500 đại lý trải rộng tại 34 tỉnh thành, chuyên cung cấp gỗ công nghiệp chất lượng cao. Các đại lý của Kosmos không chỉ phân phối sản phẩm bền đẹp, đa dạng về vật liệu và màu sắc, mà còn liên tục cập nhật xu hướng thiết kế mới nhất. Nhờ vậy, Khách hàng dễ dàng lựa chọn giải pháp nội thất phù hợp, đảm bảo tính thẩm mỹ lẫn độ bền cho công trình.

Liên hệ trực tiếp hotline [0932 067 388](tel:0932067388) để được tư vấn mua gỗ công nghiệp hoặc [đăng ký làm đại lý của Kosmos](#).



Kosmos Việt Nam luôn sẵn sàng hỗ trợ và tư vấn mọi thắc mắc của Quý Khách hàng

Trên đây là những thông tin tổng quan về gỗ công nghiệp từ ưu nhược điểm, phân loại cho đến ứng dụng và báo giá. Với sự đa dạng về mẫu mã cùng tính năng vượt trội, gỗ công nghiệp ngày càng khẳng định vị thế trong lĩnh vực nội thất hiện đại. Để sở hữu sản phẩm bền đẹp, đạt chuẩn chất lượng, Khách hàng có thể tìm đến hệ thống hơn 500 đại lý của Kosmos trải dài khắp 34 tỉnh thành.

Tài liệu tham khảo:

1. <https://homemas.com/blogs/chuyen-de/top-7-loai-go-cong-nghiep-pho-bien>
2. <https://ancuong.com/vi/tin-tuc/lifestyle/go-cong-nghiep.html>
3. <https://catmoc.cmg.vn/go-cong-nghiep-la-gi-phan-biet-go-mfc-mdf-hmr-hdf-chuan-nhat/>
4. <https://yenlam.com/danh-muc-san-pham/van-cong-nghiep/>

5. <https://jato.vn/cau-hoi-thuong-gap/top-10-loai-go-cong-nghiep-co-do-ben-cao-nhat-hien-nay>
6. <https://spacet.vn/blog/kien-thuc-noi-that/go-cong-nghiep-dac-diem-va-bang-gi-a-cac-loai-go-cong-nghiep-pho-bien-hien-nay>
7. <http://dome.com.vn/cf/vat-lieu-su-dung/cac-loai-vat-lieu-go-cong-nghiep-pho-bien/>
8. <https://moho.com.vn/blogs/noi-that-ung-dung/cac-loai-phu-be-mat-go-cong-nghiep-pho-bien-nhat-hien-nay>
9. <https://tuoitre.vn/van-go-cong-nghiep-viet-nam-quoc-te-don-nhan-lam-chu-san-nha-20240312104941608.htm>